

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-PT
Ngày 29-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 281/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 143/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 tại tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: xóm 3, thôn Th, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; nơi tạm trú: tổ 12, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là bà Nguyễn Thị Nh và 04 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có 01 bị hại không có kháng cáo, không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, Thái Văn Ng, Nguyễn Đăng Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh T, Đoàn Xuân Kh có mối quan hệ là bạn với nhau. Tất cả đều là công nhân làm chung công trình xây dựng và sống cùng nhau tại khu nhà trọ Bò Văn U, thuộc khu phố 1, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/8/2020, sau khi đi làm về, T1 cùng với H, Th, Kh, T2 tổ chức uống rượu tại phòng trọ, còn Nguyên không uống rượu mà ngồi bên

cạnh bấm điện thoại. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, T2 không uống rượu nữa nên đi lên gác của phòng trọ để nằm nhưng T1 không đồng ý và đi theo lên gác kêu T2 xuống để tiếp tục uống rượu. Khi lên gác T1 liền dùng tay cầm lấy điện thoại di động của T2 cất vào túi quần của mình rồi nói nếu T2 không xuống uống rượu thì sẽ ném điện thoại của T2 ra ngoài đường, T2 sợ T1 sẽ ném điện thoại của mình nên liền đi xuống và tiếp tục ngồi uống rượu. Khoảng 10 phút sau, do đã say nên T2 không thể uống được nữa và xin nghỉ thì T1 nói với T2 uống nốt ly rượu này rồi mấy anh em nghỉ đi uống cà phê, nếu không sẽ ném điện thoại di động của T2 ra ngoài đường. Cùng lúc này, Ng ngồi bên cạnh nghe nên nói với T2 “anh T2 không uống được nữa thì ngưng đi, còn ai ném điện thoại của anh ra đường thì phải mua lại đèn cho anh thôi”. Khi nghe Ng nói như vậy thì T1 cho rằng Ng thách thức mình nên T1 đã dùng tay rút chiếc điện thoại di động iPhone 7 Plus của Ng đang cắm sạc pin nằm cạnh vị trí T1 ngồi ra khỏi dây sạc, T1 đưa điện thoại lên rồi ném mạnh xuống nền gạch của phòng trọ làm điện thoại bị bể và hư hỏng hoàn toàn. Thấy điện thoại của mình bị T1 ném làm hư hỏng nên Ng đã trình báo sự việc đến Công an phường V. Sau khi làm hỏng điện thoại của Ng, T1 nghĩ rằng Ng kêu người đến đánh mình nên đi ra chợ mua 02 con dao mang về phòng trọ, khi về đến phòng trọ thấy Ng đang đi ở ngoài đường thì T1 cầm dao đuổi theo để hù dọa Ng nhưng được mọi người xung quanh can ngăn.

Công an phường V sau khi tiếp nhận tin báo đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn T để làm việc, đồng thời lập hồ sơ và thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb (tình trạng bung bẻ, hư hỏng hoàn toàn). Sau đó, Công an phường V đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 15 ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã T, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb tại thời điểm bị hủy hoại có giá trị là 6.800.000 đồng.

Điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb (tình trạng bung bẻ, hư hỏng hoàn toàn). Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Thái Văn Ng bị Nguyễn Văn T đập bể và bị hư hỏng hoàn toàn. Ngày 01/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ban hành quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho ông Ng.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho ông Thái Văn Ng số tiền 7.000.000 đồng, ông Ng không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 143/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021, Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.
2. Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (xin hưởng án treo).

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng trị giá tài sản bị cáo làm hư hỏng không lớn (6.800.000 đồng), bị cáo đã tự nguyện bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại cho bị hại, giữa bị cáo và bị hại là bạn (cùng làm việc chung và ở cùng phòng) không có mâu thuẫn. Do đó, cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo tuyên xử bị cáo 06 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà xem xét xử lý bị cáo bằng hình thức phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 143/2021/HSST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương theo hướng chuyển từ hình phạt tù giam sang hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T Phạm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo T được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có căn cứ xác định như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 12/8/2020, tại nhà trọ ông Bồ Văn U thuộc khu phố 1, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn T cùng với Nguyễn Đăng Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh T, Đoàn Xuân Kh tổ chức ăn uống rượu. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, T2 không uống nữa, xin nghỉ thì T1 nói *“Uống nốt ly rượu này rồi mấy anh em nghỉ đi uống cà phê, nếu không sẽ ném điện thoại di động của T2 ra đường”*. Ng ngồi bên liền nói *“Anh T2 không uống được nữa thì ngưng đi, còn ai ném điện thoại của anh ra đường thì phải mua lại đền cho anh thôi”*. Nghe Ng nói vậy, T1 liền rút điện thoại hiệu iPhone 7 Plus của Ng đang sạc pin ném mạnh xuống nền gạch của phòng trọ làm điện thoại bị bể và hư hỏng không thể sử dụng được.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng số: 15/KL-TS-TTHS ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định giá trị điện thoại hiệu iPhone 7 Plus của Ng tại thời điểm định giá có giá 6.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo T1 cố ý ném điện thoại hiệu iPhone 7 Plus của bị hại Ng có giá trị 6.800.000 đồng làm cho điện thoại bị hư hỏng hoàn toàn là phạm vào tội “Hủy hoại tài sản”. Tội phạm mà bị cáo thực hiện gây thiệt hại về tài sản, ảnh hưởng xấu đến

an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã T xét xử bị cáo tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (xin hưởng án treo), Hội đồng xét xử xét thấy: tội phạm bị cáo T thực hiện gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội không lớn. Hành vi phạm tội có tính nhất thời, sau khi phạm tội biết ăn năn hối cải, giá trị tài sản bị hủy hoại không lớn, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin miễn hình phạt cho bị cáo; về hoàn cảnh, bị cáo có 04 người con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019), bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Xét thấy, bị cáo có thân thiện tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo bản thân nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù. Do đó, chuyển hình phạt tù 06 tháng sang hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe bị cáo, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc cho gia đình và việc cho hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 143/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện D, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Tuy thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Y;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tài